

Bản án số: **59/2019/HS-PT**
Ngày: 03 - 4 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Như Tám

Ông Lê Trọng Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Dương Hoàng T1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Dương Hoàng T1, sinh năm 1989 tại huyện A - Kiên Giang; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã Y, huyện U, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K, sinh năm 1964 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1964; vợ Trương Ngọc H, sinh năm 2000; con: có 01 người sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn P, thuộc văn phòng Luật sư Thúy Phượng, đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Dương Hoàng T1 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/4/2018 Dương Hoàng T1 cùng Phạm Văn T3 tổ chức nhậu tại nhà của T1 tại ấp B, xã Y, huyện U, tỉnh Kiên Giang. Cả hai nhậu đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì T1 ra vuông tôm (cách nhà T1 30m) bật motor bơm nước vào vuông nhưng không bơm được do điện yếu (đường dây dẫn điện nhà T1 xài chung với nhà ông Nguyễn Văn L), thấy vậy T1 đi qua nhà ông L để hỏi chuyện (nhà ông L ngang nhà T1, cách con sông). Sau khi qua tới nhà L, T1 gặp Phạm Tấn Đ đang ngồi trước hành lang, còn Võ Thành T4 và Nguyễn Hoàng N ngồi phía trong, T1 hỏi Đ “bên anh xài motor lớn không mà điện yếu bên em không xài được” Đ trả lời “để điện thoại cho anh An hỏi sao” nhưng Đ không điện. Lúc này giữa T1 và Đ xảy ra mâu thuẫn, T1 dùng ghế mũ nhựa đánh Đ một cái, Đ đỡ được và dùng tay đánh lại, T1 dùng tay xô ngã cái bàn gỗ, sau đó T3 từ nhà T1 chạy qua can ngăn, còn T4 và N thì chạy ra phía sau vuông tôm nhà ông L. Lúc này, T1 lấy điện thoại gọi cho Dương Văn C (là em ruột của T1) nói với C là bị đánh. Sau đó, T1 đi ra ngoài sân nhà ông L lượm một thanh sắt dẹp (bề bản 4cm, dài khoảng 50cm) cầm trên tay, rồi vào nhà ông L kiểm Đ đánh nhưng không gặp. T1 tức giận cầm thanh sắt đập phá tài sản trong nhà ông L (đập bể 01 tấm kiếng, làm hư 01 cây quạt gió, 01 bàn gỗ). T1 đi ra phía sau vuông tôm nhà ông L tìm Đ thì thấy Nguyễn Thanh H đang đi trên bờ vuông, T1 dùng chân đạp H té xuống vuông tôm, sau đó T1 quay lại nhà ông L, thấy ngoài sân có chiếc xe ô tô bán tải nhãn hiệu MITSUBISHI biển kiểm soát 65C-100.39 của anh Trần Đức T5 đậu trước sân, T1 dùng thanh sắt cầm trên tay đập bể gương chiếu hậu (phía bên trái tài xế) và làm trầy xước nắp ca bô trên đầu xe ô tô. Khi C về tới thấy T1 chảy máu nên C chạy ra phía sau nhà ông L kiểm người đã đánh T1 để trả thù, C nhìn thấy cây búa và cầm cây búa chạy ra bờ vuông khoảng 200m không thấy ai nên đi vào. Sau đó C, T1, T3 đi về nhà, T1 cầm thanh sắt ném bỏ dưới sông. Quá trình làm việc với Công an T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐG ngày 22/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U kết luận:

- 01 (một) cái gương chiếu hậu xe ô tô (loại xe bán tải, hiệu TRITON GLX), nhãn hiệu MITSUBISHI, màu xám, gương trái người lái, kích thước 27cm x 20cm,

gương được mua mới và đưa vào sử dụng tháng 10 năm 2017, được định giá tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 3.900.000 đồng (ba triệu, chín trăm nghìn đồng).

- 01 (một) nắp ca bô xe ô tô (loại xe bán tải, hiệu TRITON GLX), nhãn hiệu MITSUBISHI, màu xám, kích thước 180cm x 120cm, được mua mới và đưa vào sử dụng tháng 10 năm 2017, được định giá tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- 01 (một) cái bàn gỗ, loại gỗ mù u lợp dán ép, kích thước 160cm x 80cm, được đóng mới và đưa vào sử dụng tháng 05 năm 2010, được định giá tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- 01 (một) cái quạt gió, loại quạt đứng, nhãn hiệu FUJI, màu vàng đen, kích thước 120cm x 50cm, được mua mới và đưa vào sử dụng tháng 05 năm 2016, được định giá tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

- 01 (một) tấm kiếng, loại 5 ly, kích thước 50cm x 50cm, được mua mới và đưa vào sử dụng tháng 05 năm 2013, được định giá tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại trên có giá trị được Hội đồng thống nhất thẩm định giá tại thời điểm bị xâm hại là: 4.870.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

* Tại bản án sơ thẩm số: 32/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Hoàng T1** phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hoàng T1 – 06 (Sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/12/2018 bị cáo Dương Hoàng T1 có đơn kháng cáo với nội dung: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo rất ăn năn hối cải, T1 nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn có vợ và con còn nhỏ, bị cáo là

lao động chính trong gia đình; do đó, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo cuộc sống cho gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Hoàng T1 thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã có xem xét về nhân thân, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Hoàng T1 mức án 06 tháng tù đầu khung hình phạt là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng xét hành vi của bị cáo rất hung hăng, xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nên bị cáo cần có thời gian cải tạo, giáo dục nhằm mang tính răn đe, giáo dục chung. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 3.330.000 đồng cho các bị hại thể hiện tính ăn năn hối cải của bị cáo nên xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 03 (ba) tháng tù.

Tại phiên tòa, Luật sư Lê Văn P phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo cho rằng: Thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tuy nhiên, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, bởi:

Mục đích bị cáo sang nhà ông L không phải là đập phá tài sản của bị hại, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo phạm tội mang tính chất côn đồ là không phù hợp, bị cáo phạm tội do bị bức xúc vì nhà ông L sử dụng điện công suất lớn, từ đó ảnh hưởng đến nguồn điện của các hộ khác xài chung đường dây, trong đó có hộ nhà bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân trước

khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót nên đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Do bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo ở ngoài có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng T1 về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm: Vào khoảng 17 giờ ngày 21/4/2018 Dương Hoàng T1 bật motor bơm nước vào vuông nhưng không bơm được do điện yếu, thấy vậy T1 đi qua nhà ông L để hỏi chuyện (nhà ông L ngang nhà T1, cách con sông), thì xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với Phạm Tấn Đ. Lúc này T1 tức giận cầm một thanh sắt dẹp đập phá tài sản trong nhà ông L và đập bể gương chiếu hậu (phía bên trái tài xế) làm trầy xước nắp ca bô của chiếc xe ô tô bán tải nhãn hiệu MITSUBISHI biển kiểm soát 65C-100.39 của anh Trần Đức T5 đang đậu trước sân nhà ông L. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.780.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Lẽ ra, sau khi biết được nguồn điện nhà mình bị yếu, không thể sử dụng được, bị cáo phải tìm hiểu nguyên nhân việc điện bị yếu là do đâu, để tìm cách xử lý cho đúng mới phải. Trái lại lẽ đó, bị cáo lại có cách

hành xử thiếu chuẩn mực cũng như với bản chất hung hăng, bị cáo lại chọn cách giải quyết bằng bạo lực bằng hành vi xô xát với người khác mà họ không hề có mâu thuẫn gì với mình, chưa dừng lại bị cáo còn dùng hung khí đập phá tài sản của các bị hại nhằm thỏa mãn cơn tức giận ở bị cáo. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ mà bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như đã có xem xét về nhân thân, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng như trên là đã có chiều cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 3.330.000 đồng cho những người bị hại, điều này thể hiện sự ăn năn, hối cải ở bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là cũng đủ nghiêm.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về quan điểm của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị cáo qua nhà ông L không phải mục đích để đập phá tài sản và gây sự với người khác, việc bị cáo phạm tội do bị bức xúc, hành vi phạm tội không mang tính côn đồ... Nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. HĐXX nhận thấy, đề nghị của vị Luật sư là không có căn cứ chấp nhận, bởi: Trong vụ án này, bị cáo đã gây ra thiệt hại tài sản cho các bị hại, bị cáo phạm tội mang tính chất hung hăng, bị cáo không gây thương tích cho người khác được là do họ sợ nên đã bỏ chạy đi chỗ khác, là ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, bị cáo còn gọi điện thoại cho em bị cáo sang hỗ trợ tiếp bị cáo để đánh nhau... Từ những căn cứ phân tích nêu trên, HĐXX nghĩ bác yêu cầu của Luật sư, không cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Luật sư là thỏa đáng.

[6] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Do bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương Hoàng T1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hoàng T1 – 04 (Bốn) tháng tù** về tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 32/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang